

Số: 503 /KH-ĐHNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

**V/v học tập, nâng cao trình độ chuyên môn của giảng viên, viên chức,
người lao động giai đoạn 2025-2026**

Thực hiện Thông báo số 414/TB-ĐHNH ngày 01/4/2025 về Kết luận tại cuộc họp cán bộ chủ chốt Quý II năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 291/TB-ĐHNH ngày 12/3/2025 của Phòng Tổ chức cán bộ về việc đăng ký kế hoạch học tập, nâng cao trình độ chuyên môn của giảng viên, viên chức, người lao động thuộc Trường trong giai đoạn 2025 – 2026;

Căn cứ Danh sách giảng viên, viên chức, người lao động đăng ký nâng cao trình độ chuyên môn giai đoạn 2025-2026 của các đơn vị đã được Phòng Tổ chức cán bộ tổng hợp;

Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh thông báo Kế hoạch học tập, nâng cao trình độ chuyên môn của giảng viên, viên chức, người lao động giai đoạn 2025-2026, cụ thể như sau:

I. Mục đích: Nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ giảng viên, viên chức, người lao động của các đơn vị thuộc Trường để đáp ứng yêu cầu phát triển và nâng cao hiệu quả công việc, phù hợp với yêu cầu của thời kỳ đổi mới.

II. Nội dung kế hoạch

1. Đối tượng:

Giảng viên, viên chức, người lao động của Trường đủ điều kiện theo các thông báo, các quy định liên quan và có tên trong Danh sách đăng ký nâng cao trình độ chuyên môn đính kèm.

2. Thời gian thực hiện:

Thời gian học tập cụ thể sẽ thực hiện theo thông báo trúng tuyển của giảng viên, viên chức, người lao động theo quy định.

3. Quyền lợi và nghĩa vụ của người học:

- Được Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh cử đi học và hỗ trợ học phí theo quy định.

- Được Trường bố trí thời gian công tác hợp lý để học tập theo thông báo của cơ sở đào tạo.

- Cam kết hoàn thành chương trình học đã đăng ký và báo cáo kết quả học tập theo yêu cầu.

4. Tổ chức thực hiện:

- Phòng Tổ chức Cán bộ: Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai kế hoạch.
- Phòng Tài chính - Kế toán: Tham mưu về kinh phí hỗ trợ học tập theo quy định.
- Các đơn vị có cá nhân đăng ký học tập: Tạo điều kiện cho giảng viên, viên chức, người lao động tham gia học tập theo đúng kế hoạch; đồng thời theo dõi, giám sát quá trình học tập.

Nơi nhận:

- CT. HĐT, Ban Giám hiệu (để b/c);
- Các đơn vị, Các trường đơn vị;
- Lưu: VP, TCCB.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Trung

TPHCM, ngày 15 tháng 4 năm 2025



DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐĂNG KÝ NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN
GIAI ĐOẠN 2025-2026

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị	Trình độ hiện tại		Trình độ đăng ký đào tạo (Đánh dấu X vào ô được chọn)			Năm dự kiến đăng ký đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn (Đánh dấu X vào ô được chọn)		Điện thoại
		Nam	Nữ			Chuyên môn (bằng cấp, chuyên ngành)	Tiếng Anh (loại chứng chỉ)	Thạc sĩ (đối với VC-NLD không phải ngạch GV, đã có trình độ Cử nhân và chưa có bằngThạc sĩ)	Thạc sĩ HTTTQL (đối với GV đã có trình độ Tiến sĩ)	Tiến sĩ (đối với GV chưa có trình độ Tiến sĩ; hoặc VC bộ phận quản lý, phục vụ đã có bằng Thạc sĩ và thuộc quy hoạch các chức vụ từ Phó trưởng đơn vị trở lên)	Năm 2025	Năm 2026	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Vũ Thị Hải Minh		1982	Phó Trưởng phòng	P.TCCB	Tiến sĩ, Tài chính - Ngân hàng	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		x		x		0909317382
2	Nguyễn Thị Thu Hiền		1982	Chuyên viên	P.TCCB	Cử nhân Thông tin - Thư viện		x			x	x	0916881837
3	Hoàng Thị Huyền Trang		1989	Chuyên viên	P.TCCB	Cử nhân Luật Kinh tế	B	x			x	x	0974811747
4	Hoàng Thị Mai		1987	Chuyên viên	P. TCCB	- Luật học - LT&QTVP	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	x			x	x	0975440826
5	Nguyễn Thị Phương Thảo		1989	Chuyên viên	P. TCCB	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng				x	x	x	0932680623
6	Tôn Thị Khuyên		1996	Chuyên viên	P. TCCB	Thạc sĩ Luật kinh tế				x	x	x	0976975560
7	Phạm Thái Hiền		1985	Chuyên viên	P. TCCB	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng				x	x	x	0909938110
8	Hoàng Xuân Tùng	1999		Chuyên viên	P. TS&TT	Cử nhân Quản trị kinh doanh		x			x	x	0982699826



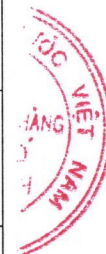
STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị	Trình độ hiện tại		Trình độ đăng ký đào tạo (Đánh dấu X vào ô được chọn)			Năm dự kiến đăng ký đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn (Đánh dấu X vào ô được chọn)		Điện thoại
		Nam	Nữ			Chuyên môn (bằng cấp, chuyên ngành)	Tiếng Anh (loại chứng chỉ)	Thạc sĩ (đối với VC-NLD không phải ngạch GV, đã có trình độ Cử nhân và chưa có bằng Thạc sĩ)	Thạc sĩ HTTTQL (đối với GV đã có trình độ Tiến sĩ)	Tiến sĩ (đối với GV chưa có trình độ Tiến sĩ; hoặc VC bộ phận quản lý, phục vụ đã có bằng Thạc sĩ và thuộc quy hoạch các chức vụ từ Phó trưởng đơn vị trở lên)	Năm 2025	Năm 2026	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
9	Trần Hữu Hùng	1981		Phó Trưởng phòng	Phòng Thanh tra	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x		0936030288
10	Mai Xuân Bình	1976		Giảng viên	Phòng Thanh tra	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x		0903827258
11	Trần Thị Xuân Châu		1978	Chuyên viên	Phòng Thanh tra	Thạc sĩ Luật kinh tế	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x		0909224546
12	Hoàng Tùng	1983		Chuyên viên	Phòng Quản lý Đào tạo	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng		x				x	0908223262
13	Nguyễn Thị Huỳnh Uyên		1988	Phó trưởng phòng	Phòng Quản lý đào tạo	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ HTTTQL	Cử nhân ngôn ngữ Anh			x		x	0986854678
14	Lê Văn Toàn	1980		Phó Giám đốc	Trung tâm TT-TV	Thạc sĩ Thông tin-Thư viện	B1			x		x	0914194940
15	Hồ Lê Anh Tuấn	1987		Chuyên viên	Trung tâm TT-TV	Cử nhân Thông tin - Thư viện	A2	x			x		0907422522
16	Trịnh Thanh Hương		1988	Nhân viên	Trung tâm TT-TV	Cử nhân Quản trị kinh doanh	A	x			x		0784042388
17	Nguyễn Thị Thu		1988	Nhân viên	Trung tâm TT-TV	Cử nhân (TCNH, Thông tin - Thư viện)	C	x			x		0975519583
18	Phạm Thị Huyền		1985	Nhân viên	Trung tâm TT-TV	Cử nhân (TCNH, Thông tin - Thư viện)		x			x		0975040838
19	Trần Thị Lộc		1981	Chuyên viên	Trung tâm TT-TV	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x	x	0907845715
20	Mai Thị Bích Phương		1988	Chuyên viên	Trung tâm SV&QHDN	Thạc sĩ Xã hội học	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x		x	0944223771

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị	Trình độ hiện tại		Trình độ đăng ký đào tạo (Đánh dấu X vào ô được chọn)			Năm dự kiến đăng ký đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn (Đánh dấu X vào ô được chọn)		Điện thoại
		Nam	Nữ			Chuyên môn (bằng cấp, chuyên ngành)	Tiếng Anh (loại chứng chỉ)	Thạc sĩ (đối với VC-NLĐ không phải ngạch GV, đã có trình độ Cử nhân và chưa có bằngThạc sĩ)	Thạc sĩ HTTTQL (đối với GV đã có trình độ Tiến sĩ)	Tiến sĩ (đối với GV chưa có trình độ Tiến sĩ; hoặc VC bộ phận quản lý, phục vụ đã có bằng Thạc sĩ và thuộc quy hoạch các chức vụ từ Phó trưởng đơn vị trở lên)	Năm 2025	Năm 2026	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
21	Trương Tiến Sĩ	1978		Phó Giám đốc	Trung tâm SV&QHDN	Thạc sĩ Kinh tế	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x	x	0989986365
22	Phan Đình Phúc	1982		Phó Giám đốc	Trung tâm QLDV<SV	Kỹ sư xây dựng	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Hoàn thành tháng 8/2025		x	x	x	0919653075
23	Nguyễn Trọng Nguyễn	1984		Chuyên viên	Trung tâm QLDV<SV	Cử nhân QTKD	B2	x			x	x	0909499859
24	Đoàn Thị Thanh Hằng		1986	Chuyên viên	Trung tâm ĐTTX & TVCGCN	Thạc sĩ QTKD	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x	x	0913920185
25	Cao Phạm Thu Phương		2002	Chuyên viên	Trung tâm ĐTTX & TVCGCN	Cử nhân Luật Kinh tế		x			x		0967159131
26	Trần Anh Đức	1987		Giảng viên	K.GDTC&ANQP	Thạc sĩ Giáo dục học	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x		0935669110
27	Nguyễn Văn Kiên	1992		Giảng viên	Khoa HTTTQL	Thạc sĩ, Khoa học máy tính	B2			x	x		0979364094
28	Nguyễn Thị Tổ Uyên		1989	Giảng viên	Khoa HTTTQL	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Ielts 6.0			x	x		0949036066
29	Nguyễn Mạnh Toàn	1982		Giảng viên	Khoa HTTTQL	Thạc sĩ Marketing	Ielts 6.5			x	x		0935222626
30	Nguyễn Thị Tường Vi		1981	Giảng viên	Khoa HTTTQL	Thạc sĩ, Hệ thống thông tin quản lý	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x		0908935120
31	Đỗ Nhất Linh	1988		Giảng viên	Khoa KHDLT KD	Thạc sĩ, Khoa học máy tính				x	x		0934659005
32	Lê Quang Thái	1991		Giảng viên	Khoa KHDLT KD	Thạc sĩ, Khoa học máy tính				x	x		0939792871
33	Nguyễn Phương	1986		Giảng viên	Khoa KHDLT KD	Thạc sĩ, Lý thuyết xác suất và thống kê toán học				x		x	0988660985

A A
 ỦY BAN
 NGÂN SÁCH
 VÀ PHÁP LÍ
 HỐI MIN
 ★

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị	Trình độ hiện tại		Trình độ đăng ký đào tạo (Đánh dấu X vào ô được chọn)			Năm dự kiến đăng ký đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn (Đánh dấu X vào ô được chọn)		Điện thoại
		Nam	Nữ			Chuyên môn (bằng cấp, chuyên ngành)	Tiếng Anh (loại chứng chỉ)	Thạc sĩ (đối với VC-NLĐ không phải ngạch GV, đã có trình độ Cử nhân và chưa có bằngThạc sĩ)	Thạc sĩ HTTTQL (đối với GV đã có trình độ Tiến sĩ)	Tiến sĩ (đối với GV chưa có trình độ Tiến sĩ; hoặc VC bộ phận quản lý, phục vụ đã có bằng Thạc sĩ và thuộc quy hoạch các chức vụ từ Phó trưởng đơn vị trở lên)	Năm 2025	Năm 2026	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
34	Vương Trọng Nhân	1994		Giảng viên	Khoa KHDLTkd	Thạc sĩ, Khoa học máy tính				x	x		0387191901
35	Mai Hồng Chi		1986	Giảng viên	Khoa KTKT	Thạc sĩ tài chính	Ielts			x	x	x	0932079798
36	Nguyễn Thị Đức		1980	Chuyên viên	Khoa KTKT	Cử nhân, Thư viện - thông tin học	B	x			x	x	0909926900
37	Võ Lê Linh Đan		1984	Giảng viên	Khoa KTQT	Thạc sĩ Tài chính ngân hàng	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x		0909911654
38	Phạm Lê Trâm Anh		1995	Giảng viên	Khoa LKT	Thạc sĩ Luật Quốc tế	Bậc 4			x	x		0764288331
39	Vương Tuyết Linh		1980	Giảng viên	Khoa LKT	Thạc sĩ Luật Kinh tế	Cử nhân Ngôn ngữ Anh			x	x		0909213213
40	Trần Đức Minh	1989		Giảng viên	Khoa Ngoại ngữ	Thạc sỹ Giảng dạy tiếng Anh (TESOL)	IELTS			x		x	0904452252
41	Trần Tố Trân		1992	Giảng viên	Khoa Ngoại ngữ	Thạc sĩ Giảng dạy Tiếng Anh				x		x	0908652290
42	Từ Văn Năm	1985		Giảng Viên	Khoa Ngoại ngữ	Thạc sỹ ngôn ngữ học ứng dụng	IELTS 8.0			x		x	0933348268
43	Phạm Khắc Thời	1991		Giảng viên	Khoa Ngoại ngữ	Thạc sĩ TESOL				x		x	0773792472
44	Nguyễn Hoàn Vũ	1990		Giảng viên	Khoa Ngoại ngữ	Thạc sỹ Ngôn ngữ học ứng dụng	IELTS (Tương đương C1)			x		x	0389945882
45	Phan Anh	1990		Giảng viên	Khoa Ngoại ngữ	Thạc sỹ Giảng dạy tiếng Anh (TESOL)	Tương đương C1 (IELTS 7.5)			x		x	0773657099
46	Nguyễn Lê Trâm Anh		1997	Giảng viên	Khoa Ngoại Ngữ	Thạc sĩ văn học Anh	IELTS			x		x	0354430467

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị	Trình độ hiện tại		Trình độ đăng ký đào tạo (Đánh dấu X vào ô được chọn)			Năm dự kiến đăng ký đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn (Đánh dấu X vào ô được chọn)		Điện thoại
		Nam	Nữ			Chuyên môn (bằng cấp, chuyên ngành)	Tiếng Anh (loại chứng chỉ)	Thạc sĩ (đối với VC-NLĐ không phải ngạch GV, đã có trình độ Cử nhân và chưa có bằngThạc sĩ)	Thạc sĩ HTTTQL (đối với GV đã có trình độ Tiến sĩ)	Tiến sĩ (đối với GV chưa có trình độ Tiến sĩ; hoặc VC bộ phận quản lý, phục vụ đã có bằng Thạc sĩ và thuộc quy hoạch các chức vụ từ Phó trưởng đơn vị trở lên)	Năm 2025	Năm 2026	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
47	Hoàng Anh Thu		1980	Giảng viên	Khoa Ngoại Ngữ	Thạc Sĩ, Giảng dạy tiếng Anh (TESOL)				x		x	0936713723
48	Nguyễn Hồng Hà My		1992	Giảng viên	Khoa Ngoại Ngữ	Thạc sĩ Ngôn ngữ học ứng dụng	Thạc sĩ Ngôn ngữ ứng dụng, IELTS 8.0			x		x	0938548537
49	Lê Thị Ngọc Diễm		1989	Giảng viên	Khoa Ngoại ngữ	Thạc sĩ, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Trung Quốc	TOEIC 675			x	x	x	0858541588
50	Lê Minh Hiếu	1989		Giảng viên	Khoa QTKD	Tiến sĩ, Quản trị kinh doanh quốc tế	Ielts 6.0		x		x		0933220389
51	Trần Thị Phi Phụng		1989	Giảng viên	Khoa QTKD	Tiến sĩ, Quản trị kinh doanh	Ielts 6.0		x		x		0938509746
52	Nguyễn Phúc Quý Thanh	1987		Giảng viên	Khoa QTKD	Tiến sĩ Tài Chính Ngân hàng	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		x			x	0938533123
53	Nguyễn Tuấn Đạt	1994		Giảng viên	Khoa QTKD	Tiến sĩ, Quản trị Kinh doanh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		x			x	0932180309
54	Trần Ngọc Thiện Thy		1988	Giảng viên	Khoa QTKD	Tiến sĩ, Quản trị kinh doanh			x			x	0973306232
55	Nguyễn Thị Anh Thy		1989	Giảng viên	Khoa QTKD	Thạc sĩ, Quản trị Kinh doanh				x		x	0935184188
56	Đặng Trương Thanh Nhân		1990	Giảng viên	Khoa QTKD	Tiến sĩ, Quản trị kinh doanh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		x			x	0912097489
57	Nguyễn Văn Quang	1979		Giảng viên	Khoa QTKD	Thạc sĩ, Quản trị Kinh doanh	B2			x	x		0988866141



STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị	Trình độ hiện tại		Trình độ đăng ký đào tạo (Đánh dấu X vào ô được chọn)			Năm dự kiến đăng ký đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn (Đánh dấu X vào ô được chọn)		Điện thoại
		Nam	Nữ			Chuyên môn (bằng cấp, chuyên ngành)	Tiếng Anh (loại chứng chỉ)	Thạc sĩ (đối với VC-NLĐ không phải ngạch GV, đã có trình độ Cử nhân và chưa có bằngThạc sĩ)	Thạc sĩ HTTTQL (đối với GV đã có trình độ Tiến sĩ)	Tiến sĩ (đối với GV chưa có trình độ Tiến sĩ; hoặc VC bộ phận quản lý, phục vụ đã có bằng Thạc sĩ và thuộc quy hoạch các chức vụ từ Phó trưởng đơn vị trở lên)	Năm 2025	Năm 2026	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
58	Nguyễn Anh Vũ	1980		Trưởng khoa	Khoa Tài Chính	Tiến sĩ Tài chính - Ngân hàng			x		x		0907449806
59	Đặng Thị Quỳnh Anh		1980	Phó TK	Khoa Tài Chính	Tiến sĩ Tài chính - Ngân hàng	Cử nhân ngôn ngữ anh		x		x		0908642674
60	Trần Tuấn Vinh	1982		Phó TK	Khoa Tài Chính	Tiến sĩ Tài chính - Ngân hàng			x			x	0903810431
61	Ngô Sỹ Nam	1988		Giảng viên	Khoa Tài Chính	Tiến sĩ Tài chính - Ngân hàng	Cử nhân ngôn ngữ anh		x			x	0901868181
62	Lưu Thu Quang	1984		Giảng viên	Khoa Tài Chính	Tiến sĩ Tài chính			x		x		0962503001
63	Võ Văn Hào	1982		Giảng viên	Khoa Tài Chính	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng	C			x		x	0918193188
64	Võ Thiên Trang		1989	Giảng viên	Khoa Tài chính	Thạc sĩ Tài chính và thương mại quốc tế	Cử nhân ngôn ngữ Anh			x	x		0906617199

NGƯỜI LẬP BẢNG

NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ